

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 07-9-2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Xuân Vương;

2. Ông Nguyễn Đức Hùng;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoài Minh – Thư ký TAND huyện Cẩm Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà:* Ông Đặng Tiến Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở TAND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 289/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đoàn Nguyên T – Sinh năm: 1989 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 12, ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai

2. Bị đơn: anh Đinh Phước H – SN: 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường số 5, tổ 3, ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Đoàn Nguyên T trình bày: chị T và anh Hquen biết nhau từ đầu năm 2010, đến cuối năm 2010 thì cả hai tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã L. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai người.

Sau khi kết hôn, hai người sống hạnh phúc được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh H có mối quan hệ với người phụ nữ khác khiến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã và anh H đã đánh chị gây thương tích nhẹ. Ngoài ra, anh H còn nghiện ma túy, dù chị đã khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh Hùng vẫn không cai nghiện.

Vợ chồng có hai con chung là các cháu Đinh Phương H – sn: 22/5/2011 và Đinh Khánh A – sn: 23/9/2014. Hiện cả hai cháu đang sống cùng với chị.

Về tài sản chung và nợ chung: không có yêu cầu gì.

Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: yêu cầu được ly hôn với anh Đinh Phước H.

- Về con chung: yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh Hùng cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Theo biên bản lấy lời khai ngày 22/11/2017 do Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quyết định ủy thác của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, bị đơn là anh Đinh Phước H trình bày: anh và chị Đoàn Nguyên T đã đăng ký kết hôn tại UBND xã L vào năm 2010 và là hôn nhân lần đầu của cả hai.

Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về tính tình nên cuộc sống chung thường xuyên xảy ra cãi vã và đã ly thân từ ngày 27/7/2016 đến nay. Hiện anh không thương yêu vợ và không thể hàn gắn tình cảm nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Thành.

- Về con chung: có hai con chung là Đinh Phương H – sn: 2011 và Đinh Khánh A – sn: 2014. Hiện hai cháu do mẹ trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh đồng ý giao cả hai con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng.

- Tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của Kiểm sát viên: việc thụ lý, thu chấp chứng cứ vụ án của Tòa án là đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Việc chấp hành quy định pháp luật của HĐXX, thư ký, nguyên đơn tại phiên tòa là đảm bảo. Bị đơn vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc của Tòa án cũng như tại phiên tòa là vi phạm về quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định. Tòa án còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị T, cho chị T ly hôn với anh H; giao hai con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu cấp dưỡng nên tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H; tài sản chung, nợ chung không ai có yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Chị Đoàn Nguyên T có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con đối với anh Đinh Phước H. Anh H hiện cư trú tại đường số 5, tổ 3, ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì đây là vụ án có quan hệ pháp luật về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: hai đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, trong đó anh H vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa hôm nay là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của BLTTDS.

[3] Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: chị T và anh H đã tự nguyện đăng ký kết hôn và đã được UBND xã L, huyện C cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 62/2010. Hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng, chị T cho rằng xuất phát từ việc anh H có quan hệ không trong sáng với người phụ nữ khác và anh H còn nghiện ma túy. Anh H cho rằng mâu thuẫn xuất phát từ việc vợ chồng không có sự hòa hợp về tính tình.

Tuy Tòa án không thể thu thập được lời khai đối chất giữa hai đương sự về mâu thuẫn vợ chồng do anh H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nhưng thấy rằng mâu thuẫn giữa hai người là có thật và đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, hôn nhân không đạt được mục đích. Chị T và anh H đã sống ly thân, anh Hùng còn phải đi cai nghiện theo quyết định của Tòa án và anh T cũng có ý kiến là đồng ý ly hôn. Xét yêu cầu ly hôn của chị T là có cơ sở nên chấp nhận.

- Về con chung: có hai con chung là Đinh Phương H – sn: 22/5/2011 và Đinh Khánh A – sn: 23/9/2014. Từ khi ly thân các cháu đều sống cùng với mẹ và cả hai đương sự đều có ý kiến giao cả hai cháu cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng nên ghi nhận.

- Về cấp dưỡng: chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: không ai có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: chị T nộp án phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

[5] Về quan điểm của VKS: quan điểm của VKS là phù hợp với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của BLTTDS;

- Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật HN&GD;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là chị Đoàn Nguyên T.

- Về quan hệ hôn nhân: cho chị Đoàn Nguyên T ly hôn với anh Đinh Phước H.

- Về con chung:

+ Giao hai cháu Đinh Phương H – sn: 22/5/2011 và Đinh Khánh A – sn: 23/9/2014 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H, cháu A cho anh H.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung được pháp luật bảo vệ.

- Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Đoàn Nguyên T có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 004262 ngày 01/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Chị T đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Tường Vy